

Số: 2004/QĐ-SYT

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy thầu đối với 11 mặt hàng thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu không lựa chọn được nhà thầu thuộc gói thầu số 02: mua thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc năm 2022-2024 (18 tháng) cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 15/09/2022 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện mua thuốc năm 2022-2024 (18 tháng) cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-SYT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Sở Y tế Tuyên Quang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Mua thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, thuộc dự án/kế hoạch: Mua thuốc năm 2022-2024 (18 tháng) cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Giấy Ủy quyền số 1071/UQ-SYT ngày 30/9/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang về việc Ủy quyền ký các văn bản liên quan đến các gói thầu mua thuốc năm 2022-2024 (18 tháng) cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của phòng Nghiệp vụ y dược,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy thầu đối với 11 mặt hàng thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu không lựa chọn được nhà thầu thuộc gói thầu số 02: Mua thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc năm 2022-2024 (18 tháng) cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Chi tiết tại các phụ lục đính kèm).

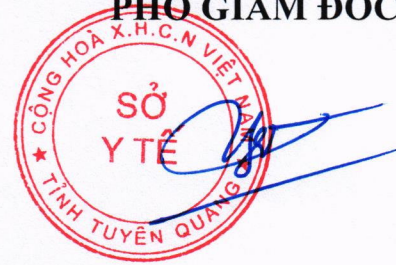
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng chức năng của Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Lưu VT, NVYD (Bảo).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Yên



DANH MỤC THUỐC CỔ TRUYỀN, THUỐC ĐƯỢC LIỆU KHÔNG LỰA CHỌN ĐƯỢC NHÀ THẦU

(Đính kèm Quyết định số 2004/QĐ-SYT ngày 15/12/2022 của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang)

STT	STT HSM	Tên thành phần của thuốc	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền (đồng)
1	15	Diệp cá, Rau má	2	Uống	Viên nang	Viên	8.200	1.575	12.915.000
2	19	Diệp hạ châu, Nhân trần, Cỏ nhọ nổi	2	Uống	Viên	Viên	117.000	882	103.194.000
3	27	Hà thủ ô đỏ chế, Hy thiêm, Thổ phục linh, Thiên niên kiện, Thương nhĩ tử, Phòng kỷ, Huyết giác	2	Uống	Viên hoàn mềm	Viên ≥ 8g	2.500	4.368	10.920.000
4	38	Bạch truật, Hoàng liên, Hoài sơn, Hoàng đằng, Mộc hương, Bạch linh, Sa nhân, Bạch thược, trần bì, Cam thảo, Đảng sâm	2	Uống	Viên hoàn cứng	Viên	20.000	3.650	73.000.000
5	52	Trình nữ hoàng cung, Tri mẫu, Hoàng Bá, Ích mẫu, Đào nhân, Trạch tả, Xích thược, Nhục quế	2	Uống	Viên	Viên	20.000	3.450	69.000.000
6	60	Bạch quả, Đương quy	2	Uống	Viên nang	Viên	143.000	1.400	200.200.000
7	63	Lá sen, Lá vông, Lạc tiên, Tâm sen, Bình vôi	2	Uống	Viên nang	Viên	360.000	1.050	378.000.000
8	66	Toan táo nhân, Tri mẫu, Phục linh, Xuyên khung, Cam thảo	2	Uống	Viên nang	Viên	41.000	2.090	85.690.000
9	67	Bạch linh, Cát cánh, Tỳ bà diệp/Tỳ bà, Tang Bạch bì, Ma hoàng, Thiên môn đông/Mạch môn, Bán hạ chế/Bán hạ, Bách bộ, Cam thảo, (Mơ muối/Ô mai), (Bạc hà), (Tinh dầu bạc hà), (Bạch phân), (Bàng sa), (Ngũ vị tử).	2	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai	36.000	16.500	594.000.000
10	79	Thổ Miết Trùng, Hồng Hoa, Tự Nhiên Đồng, Long Nào, Hạt Dưa Chuột, Tục Đoạn, Tam Thất, Đương Quy, Lạc Tân Phụ.	2	Uống	Viên nang	Viên	215.000	3.150	677.250.000
11	80	Xuyên khung; Đương quy; Thục địa; Bạch thược; Đảng sâm; Bạch linh; Bạch truật; Ích mẫu; Cam thảo	2	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai ≥ 120ml	800	49.980	39.984.000
		Tổng							2.244.153.000